

Số: 116/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 03 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 181/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Phan Thị Hồng G, sinh năm 1984; Địa chỉ: 5 N, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1972; Địa chỉ: 5 N, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Phan Thị Hồng G, sinh năm 1984 và anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1972.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về con chung: Giao 01 (một) con chung tên là Nguyễn Phan Quốc T1, sinh ngày 04/9/2012 cho chị Phan Thị Hồng G tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (hiện nay cháu T1 đang sống với chị G và anh T). Anh Nguyễn Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Phan Thị Hồng G và anh Nguyễn Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị **Phan Thị Hồng G** tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002524 ngày 15/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp T, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho chị **G** số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Các đương sự;
- UBND phường..., Tp T;  
(Số 82, quyển số 02 ngày 22/7/2013)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Tân Sang**